

Chuyển động trong chủ trương, chính sách phòng chống tham nhũng ở Việt Nam

Nguyễn Anh Cường*, Kiều Văn Nam**

Nhận ngày 17 tháng 7 năm 2024. Chấp nhận đăng ngày 26 tháng 9 năm 2024.

Tóm tắt: Trong quá trình phát triển của Việt Nam, việc xây dựng và duy trì một hệ thống chính trị trong sạch và liêm chính là yếu tố quyết định đến sự thành công của công cuộc cách mạng. Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kiên định con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội và nhận thấy rằng phòng chống tham nhũng là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, đóng vai trò quyết định trong việc bảo vệ công bằng, công chính và nghiêm minh của đất nước. Bài viết này tập trung nghiên cứu và phân tích các bước phát triển trong chính sách và chủ trương phòng chống tham nhũng ở Việt Nam, từ đó làm rõ sự tiến bộ về lý luận và thực tiễn trong cuộc chiến chống tham nhũng. Qua việc đánh giá các văn bản chính sách và quy định liên quan, bài viết chỉ ra những chuyển biến trong nhận thức và hành động của Đảng và Nhà nước Việt Nam trong việc phòng chống tham nhũng, góp phần xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

Từ khóa: Công bằng xã hội, phòng chống tham nhũng, Đảng và Nhà nước Việt Nam.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: In the process of Vietnam's development, building and maintaining a political system of integrity is a decisive factor for the success of the revolutionary cause. The Communist Party of Vietnam has always remained steadfast on the path toward building socialism and recognizes that combating corruption is an important political task, playing a decisive role in protecting the fairness and justice of the nation. This article focuses on researching and analyzing the steps in the development of anti-corruption policies and guidelines in Vietnam, thereby clarifying the theoretical and practical progress in the fight against corruption. By evaluating relevant policy documents and regulations, the article highlights the shifts in the awareness and actions of the Party and the State of Vietnam in combating corruption, contributing to the building of a fair, democratic and civilized society.

Keywords: Sustainable development, social justice, anti-corruption, the Party and the State of Vietnam.

Subject classification: Political science

1. Đặt vấn đề

Tham nhũng từ lâu đã trở thành một vấn nạn nghiêm trọng, gây ra những tác động đáng kể đến sự phát triển bền vững và công bằng xã hội Việt Nam. Trong bối cảnh đó, việc thiết lập và thúc đẩy các chính sách phòng chống tham nhũng đã trở thành một ưu tiên hàng đầu trong chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước. Tuy nhiên, sự tiến triển trong nhận thức và hành động phòng chống tham nhũng của Đảng và Nhà nước như thế nào? Những bước chuyển biến quan trọng đã diễn ra trong quá trình này ra sao?

* Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội.

** Trường Đại học FPT.

Email: namkv2@fe.edu.vn

Những câu hỏi trên đã trở thành trọng tâm nghiên cứu của nhiều nhà khoa học và chuyên gia. Trong đó có một số bài viết như: “Quán triệt quan điểm chỉ đạo “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn hiện nay” (Vũ Văn Phúc, 2023: 7-13). Bài viết này thể hiện sự phát triển nhận thức trong quan điểm chỉ đạo về phòng chống tham nhũng bằng cách, tăng cường sự đoàn kết, nhất trí của các cơ quan, đơn vị và mỗi cán bộ, đảng viên từ Trung ương đến cơ sở trong thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, hướng đến mục tiêu xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Quan điểm này đã mở rộng hơn nữa đối tượng đấu tranh phòng chống tham nhũng của Đảng. Hay công trình: “Đảng Cộng sản Việt Nam với cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí” (Đỗ Xuân Tuất, Phạm Quang Hưởng, Nguyễn Ngọc Hân, 2006), đã đưa ra quan điểm phòng chống tham nhũng là phát huy vai trò cầm quyền, lãnh đạo và chỉ đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay; Nghiên cứu “Nâng cao nhận thức trong phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực” (An Khang, 2024) với việc thực hiện đồng bộ, thường xuyên các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, để qua đó nâng cao nhận thức của lãnh đạo các cấp, các ngành, và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người dân về vị trí, vai trò của công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực... Những nghiên cứu trên đã thể hiện một phần nào về sự phát triển tư duy của Đảng trong công cuộc đấu tranh phòng chống tham nhũng. Tuy nhiên, việc nghiên cứu nhằm phát hiện sự chuyển đổi mạnh mẽ trong chủ trương và chính sách phòng chống tham nhũng ở Việt Nam vẫn còn chưa rõ ràng.

Bài viết mong muốn làm rõ sự chuyển động và tiến bộ trong tư duy và hành động phòng chống tham nhũng, từ đó tạo nền tảng cho các nghiên cứu sâu hơn về công tác này trong giai đoạn hiện nay. Nghiên cứu cho thấy, chuyển động trong nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về phòng chống tham nhũng đã có sự biến chuyển theo hướng hoàn thiện hơn cả về chủ trương, chính sách và phương pháp phòng chống tham nhũng, nhất là trong giai đoạn mới.

2. Nhận thức về tầm quan trọng của phòng chống tham nhũng

Phòng chống tham nhũng là “chống giặc nội xâm” (Hồ Chí Minh, 2011: 362), tức là chống lại những thói hư, tật xấu, tập trung nhất là chống lại sự suy thoái về phẩm chất, đạo đức, lối sống hủ bại, “ăn cắp” của công dưới nhiều hình thức nhận tham ô, hối lộ... mà chủ thể lại là những người có chức, có quyền lợi dụng chức vụ quyền hạn đó để vụ lợi cho bản thân. Phòng chống tham nhũng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng nhưng cũng tiềm ẩn rất nhiều khó khăn, gian nan, thử thách,... Vì vậy, trong cuộc chiến đấu này đòi hỏi mỗi một người cán bộ, đảng viên và nhân dân phải kiên trì thực hiện, liên tục, không ngừng nghỉ. Nghị quyết Đại hội lần thứ XI chỉ rõ: “Mọi cán bộ lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân từ trung ương đến cơ sở và từng đảng viên, trước hết là người đứng đầu phải gương mẫu thực hiện và trực tiếp tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011: 253), coi phòng chống tham nhũng là một nét văn hóa và nguyên tắc làm việc. Văn kiện Đại hội XIII cũng chỉ rõ: “Kiên quyết, kiên trì đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí với quyết tâm chính trị cao hơn, hành động mạnh mẽ hơn và hiệu quả hơn” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011: 250), phải đưa quyết tâm phòng chống tham nhũng trở thành một hệ tư tưởng mới của mỗi người cán bộ, đảng viên.

Trong tác phẩm “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh, còn những cán bộ, đảng viên, những tổ chức chưa thực hiện nghiêm việc rèn luyện đạo đức cách mạng để phòng và đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân.

Do đó, trong Đảng vẫn còn một bộ phận thoái bộ, suy thoái, “đạo đức, phẩm chất còn thấp kém”, lối sống xa rời lý tưởng cách mạng, kém tinh thần trách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân (Hồ Chí Minh, 2011: 546-547). Bắt nguồn từ bản chất cách mạng của giai cấp công nhân, ngay từ khi nắm được quyền lãnh đạo, Đảng Cộng sản Việt Nam cùng Hồ Chí Minh đã đặc biệt chú trọng đến việc phòng, chống tham ô kết hợp với việc đấu tranh chống bệnh quan liêu, lãng phí.

Trong từng giai đoạn của lịch sử dân tộc, để đáp ứng ngày càng tốt hơn những yêu cầu của thời cuộc, Đảng phải thường xuyên đấu tranh chống lại những biểu hiện tiêu cực, thoái hóa, biến chất trong nội bộ Đảng, bộ máy nhà nước và toàn thể xã hội, nhằm kiến tạo nên một môi trường xã hội lành mạnh, tiến bộ, công bằng, phát triển, văn minh. Tiếp thu và quán triệt triệt để tinh thần “quét sạch chủ nghĩa cá nhân” “xây dựng đạo đức cách mạng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh (Hồ Chí Minh, 2011: 547), Đảng Cộng sản Việt Nam coi tham ô, tham nhũng là “giặc nội xâm”, không chỉ tàn phá đến tiền đồ và tương lai của cách mạng, mà còn làm suy giảm nghiêm trọng uy tín, danh dự và năng lực lãnh đạo của Đảng, là mối đe dọa cùng cực đến sự sinh tử tồn vong của Đảng và chế độ.

Vì vậy, phòng chống tham nhũng ở Việt Nam có tầm quan trọng đặc biệt trong việc đảm bảo sự phát triển bền vững và ổn định của đất nước. Tham nhũng không chỉ làm suy yếu hệ thống chính trị và kinh tế, mà còn làm giảm niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước, tạo ra sự bất bình đẳng trong xã hội (World Bank, 2024), công tác phòng chống tham nhũng là một nhiệm vụ cấp bách nhằm bảo vệ sự trong sạch, vững mạnh của bộ máy nhà nước, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công và nguồn lực quốc gia. Việc kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng góp phần tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, thu hút đầu tư, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và nâng cao đời sống nhân dân. Đây là nền tảng quan trọng để xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, đảm bảo sự phát triển toàn diện và bền vững của Việt Nam trong tương lai (Nguyễn Phú Trọng, 2023: 13). Tại đại hội lần thứ IX, Đảng đã thấy được nguy cơ nghiêm trọng của tham nhũng, và nhấn mạnh: “Nạn tham nhũng diễn ra nghiêm trọng, kéo dài gây bất bình trong nhân dân và là một nguy cơ đe dọa sự sống còn của chế độ ta” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2001: 50-52), Đảng và Nhà nước Việt Nam đã sớm nhìn thấy sự nguy hại của tham nhũng đến an ninh quốc phòng mà nó còn là lực cản trong phát triển kinh tế mà tham nhũng còn làm hại cho Đảng, cắt đứt dòng chảy phát triển cách mạng của dân tộc.

Trong bối cảnh công cuộc đổi mới diễn ra ngày càng mạnh mẽ thì công cuộc phòng chống tham nhũng càng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững và công bằng của xã hội Việt Nam. *Đầu tiên* và quan trọng nhất, phòng chống tham nhũng giúp tạo ra một môi trường kinh doanh và đầu tư minh bạch, công bằng giữa các chủ thể kinh tế. Môi trường kinh doanh minh bạch, công khai sẽ giúp các doanh nghiệp không phải đối mặt với các rủi ro tiềm ẩn từ các “thiết chế, quy luật ngầm” trong quá trình vận hành, từ đó họ có thể tập trung hơn vào việc nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, góp phần vào sự phát triển bền vững của nền kinh tế. Theo khoản 2 Điều 79 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 quy định: “Hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề có trách nhiệm tổ chức, động viên, khuyến khích thành viên, hội viên xây dựng môi trường kinh doanh lành mạnh, không tham nhũng; giám sát việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng của thành viên, hội viên, tích cực tham gia vào việc hoàn thiện chính sách, pháp luật”.

Thứ hai, việc xây dựng một hệ thống hành pháp và tư pháp nghiêm minh, chặt chẽ với cơ chế kinh doanh mở sẽ làm cho niềm tin của người dân vào chính phủ và các cơ quan quản lý nhà nước tăng lên. Sự minh bạch và công bằng trong việc khi thực thi pháp luật là cơ sở sự tôn trọng và tuân thủ pháp luật từ phía người dân và các chủ thể kinh doanh, nó còn giúp tạo ra một môi trường ổn định và an toàn cho sự phát triển của đất nước. Đại hội XIII của Đảng xác định “tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân do Đảng lãnh đạo là một nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 174).

Cuối cùng, phòng chống tham nhũng cũng góp phần quan trọng vào việc bảo vệ tài sản công và nguồn lực của nhà nước, góp phần giữ gìn giang sơn gấm vóc và thành quả cách mạng, việc ngăn chặn các hành vi tham nhũng không chỉ giữ gìn được nguồn lực quý báu mà còn giúp tăng cường khả năng phục vụ và phát triển kinh tế, xã hội và củng cố niềm tin của nhân dân (Nguyễn Phú Trọng, 2020). Việc thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các biện pháp phòng chống tham nhũng không chỉ giúp củng cố niềm tin của người dân vào hệ thống chính trị, mà còn tạo động lực mạnh mẽ cho sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo công bằng và tiến bộ xã hội. Trong bối cảnh của công cuộc đổi mới ở Việt Nam, phòng chống tham nhũng đóng vai trò vô cùng quan trọng mang tính quyết định đến việc xây dựng thành công một xã hội công bằng, minh bạch và phát triển bền vững.

Để phòng chống tham nhũng có hiệu quả, Đảng và Nhà nước cần tiến hành từ trung ương tới địa phương và trong tất cả các ngành, các lĩnh vực đều phải thực hiện đồng bộ các biện pháp cả về chính trị, tư tưởng, hành chính, văn hóa,... với những bước đi vững chắc, tích cực, chủ động, có trọng tâm, trọng điểm; phải xây dựng và hình thành được cơ chế phòng ngừa chặt chẽ để “không thể tham nhũng”; xây dựng được một hệ thống pháp luật mang tính trừng trị nghiêm khắc để “không dám tham nhũng”; và tiến tới cán bộ “không cần tham nhũng”. Ngày 30/06/2022, tại Hội nghị toàn quốc tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2012-2022, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nói rằng, tham nhũng là “khuyết tật bẩm sinh” mà ở thời đại nào, chế độ nào, quốc gia nào cũng có, nếu không ngăn chặn và đẩy lùi thì nó sẽ đe dọa nghiêm trọng đến chế độ chính trị và sự công chính liêm minh nước nhà. Vì thế người tham gia phòng chống tham nhũng không thể nóng vội, chủ quan, duy ý chí; cũng không được nể nang, né tránh mà cầm chừng; phải xác định đây là cuộc đấu tranh lâu dài, cần kiên trì và không có vùng cấm, không để xảy ra tham nhũng, phát huy tinh thần liêm chính, nhanh nhạy phát hiện những biến chuyển của tham nhũng; công cuộc phòng chống tham nhũng cần phải cảnh giác, tỉnh táo với những âm mưu, thủ đoạn của các thế lực trong bóng tối với những chiêu trò kích động, chia rẽ, chống phá chế độ.

3. Bước tiến trong chủ trương và chính sách phòng, chống tham nhũng

Ý thức về phòng, chống tham nhũng đã được Đảng Cộng sản Việt Nam đặc biệt chú trọng ngay từ khi thống nhất nước nhà, kể từ đó đến nay việc xây dựng và chỉnh đốn Đảng luôn là một nhiệm vụ cấp thiết, được thể hiện qua phương diện: Tăng cường đoàn kết, thống nhất trong Đảng; Phát huy dân chủ trong Đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình; Nâng cao phẩm chất, rèn luyện đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân và tiêu cực, thoái hóa trong Đảng. Quán triệt nội dung này, Đảng thường xuyên và liên tục chỉnh đốn nội bộ, coi việc chỉnh đốn Đảng và quét sạch chủ nghĩa cá nhân như việc “mỗi ngày phải rửa mặt” (Hồ Chí Minh, 2011: 279).

Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI (1986), lần đầu tiên Đảng Cộng sản Việt Nam đã đề cập tới khái niệm “tham nhũng”, kể từ đó đến nay, khái niệm “tham nhũng” đã được cụ thể hóa trong hầu hết các văn kiện của Đảng và văn bản pháp luật của Nhà nước. Đại hội lần thứ VI, Đảng khẳng định: “Hiện tượng tiêu cực trong xã hội phát triển. Công bằng xã hội bị vi phạm. Pháp luật, kỷ cương không nghiêm. Những hành vi lạm quyền, tham nhũng của một số cán bộ và nhân viên nhà nước, những hoạt động của bọn làm ăn phi pháp... chưa bị trừng trị nghiêm khắc và kịp thời” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 1986: 139). Tại Đại hội này, Đảng cũng nêu rõ quyết tâm phòng, chống tham nhũng và chỉ rõ: “Trong tư tưởng cũng như trong hành động, phải triệt để chống tham nhũng, chống đặc quyền, đặc lợi (...) mỗi cán bộ, đảng viên hãy nghiêm khắc xem xét mình đã sống lành mạnh, sống bằng lao động của mình hay chưa? Tư tưởng và hành động chạy theo đồng tiền, tính ích kỷ, hành vi xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa, xâm phạm lợi ích của nhân dân, ăn cắp của công, lấy của công để biếu xén, chè chén, “phân phối nội bộ”, phải bị phê phán và xử lý nghiêm khắc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2006: 474). Từ đó, nhận thức đúng đắn về tệ nạn tham nhũng và phải kiên quyết đấu tranh phòng chống tham nhũng là yêu cầu tất yếu của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là gắn chống tham nhũng với chống đặc quyền, đặc lợi. Những cán bộ còn tư tưởng, hành động chạy theo vật chất, đồng tiền, ích kỷ, xâm phạm tài sản của công, gây ảnh hưởng đến lợi ích của công và của nhân dân thì phải nghiêm khắc xử lý.

Các Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 (khóa VI) năm 1989, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa ra các chủ trương và nghị quyết để bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội, chống lại âm mưu chia rẽ của các thế lực thù địch. Đến Hội nghị Trung ương 3 (tháng 6/1992), Đảng đã ban hành Nghị quyết “Về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng” và thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, yếu kém và nguy cơ tiềm ẩn gây tổn hại đến Đảng từ bên trong như: “Không ít cán bộ, đảng viên bị chủ nghĩa cá nhân thực dụng cuốn hút, trở nên thoái hóa, hư hỏng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2002: 86).

Để đấu tranh chống lại sự suy thoái này, ngày 15/5/1996 Nghị quyết số 14/NQ/TW ra đời đã chỉ đạo và đưa ra những giải pháp để đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, đặc biệt là đánh thẳng vào căn bệnh tham nhũng của những người có chức vụ và quyền hạn. Đến năm 1999, sự suy thoái về tư tưởng chính trị, tình trạng tham nhũng, quan liêu ở một số bộ phận cán bộ và đảng viên ngày càng nghiêm trọng hơn, Hội nghị Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII đã ban hành Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 2/2/1999, “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”. Trong đó, việc tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đẩy mạnh việc học tập, nghiên cứu chủ nghĩa Mác – Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh nhằm nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên là một trong những nhiệm vụ cấp bách hàng đầu (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2015: 57-58).

Nghị quyết Trung ương 3 khóa X (2006) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Văn kiện này khẳng định quyết tâm của Đảng trong việc đấu tranh chống tham nhũng và nêu rõ mục tiêu quét sạch chủ nghĩa cá nhân để tạo ra bước đột phá trong công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI (2011) của Đảng diễn ra tại Hà Nội, đã thẳng thắn nhìn nhận công tác xây dựng Đảng, công tác nhân sự vẫn còn nhiều hạn chế, yếu kém, có những yếu kém còn kéo dài qua nhiều nhiệm kỳ mà vẫn chưa khắc phục được, điều này đã làm giảm sút nghiêm trọng lòng tin của nhân dân đối với Đảng và đe dọa nghiêm trọng đến sự tồn vong của chế độ (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011: 173). Trong một số trường hợp, cán bộ Đảng viên và lãnh đạo cơ sở đã xa rời quần chúng, “nhắm mắt” với những khó khăn của nhân dân, thay vì tận tâm với sứ mệnh đấu tranh cho lợi ích của quần chúng, họ đã

bị cuốn vào vòng xoáy của lợi ích cá nhân, tha hóa biến chất và chấp nhận tham ô tham nhũng. Hành vi này không chỉ làm mất đi lòng tin của nhân dân vào Đảng và chính quyền, mà còn gây tổn thương nghiêm trọng cho sự phát triển và tiến bộ của xã hội (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 22). Vì thế, Đảng đã phát động cuộc đấu tranh chống lại tham nhũng một cách quyết liệt để tiêu diệt tham nhũng.

Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về chống tham ô, tham nhũng, hối lộ thể hiện rõ trong nhiều văn kiện đại hội, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư các khóa. Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI (2012) về một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay, Nghị quyết này nhấn mạnh ba vấn đề cấp bách, trong đó đặc biệt quan trọng là ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tiến tới quét sạch tình trạng tham nhũng, lãng phí, quan liêu (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2012: 21-22). Hội nghị Trung ương 5 khóa XI (tháng 5/2012) đã quyết định chủ trương thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng trực thuộc Bộ Chính trị do Tổng Bí thư làm Trưởng ban để chỉ đạo toàn diện công tác phòng, chống tham nhũng, ngày 01/2/2013, Bộ Chính trị khóa XI đã ban hành Quyết định số 162-QĐ/TW về việc thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, với thành phần gồm những cán bộ lãnh đạo chủ chốt ở các cơ quan hết sức quan trọng của Đảng và Nhà nước (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2013). Chỉ thị 50-CT/TW (2015) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, Chỉ thị này yêu cầu các cấp ủy, tổ chức Đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2015). Đến Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII (2016), nhận thức của Đảng về tham nhũng đã có những bước phát triển quan trọng, với trọng tâm chính là nhận diện rõ mối liên hệ giữa biểu hiện tha hóa quyền lực, kiểm soát quyền lực với tham nhũng, nghiên cứu mối quan hệ giữa kiểm soát quyền lực với tham nhũng sẽ nhìn thấy cơ chế và nguyên nhân sinh ra tham nhũng quyền lực chính trị, từ đó xây dựng phương pháp đấu tranh chống lạm quyền một cách hiệu quả. Đảng quyết tâm xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng để răn đe và ngăn chặn tiến tới đẩy lùi (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 213).

Nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về tầm quan trọng của phòng, chống tham nhũng được thể hiện rõ ràng trong các văn kiện và nghị quyết được ban hành. Chỉ trong vòng chưa đầy một nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, Đảng đã ban hành rất nhiều nghị quyết, chỉ thị quan trọng trong công tác phòng chống tham nhũng, như Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) nhấn mạnh một số nội dung mới, không chỉ xây dựng, chỉnh đốn Đảng mà còn bao gồm cả xây dựng hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng; cùng với ngăn chặn, đẩy lùi thì phải chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh, xử lý nghiêm sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những hành vi tham nhũng, tiêu cực; bổ sung, làm rõ hệ thống những biểu hiện của sự suy thoái về tư tưởng chính trị và đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, “tiêu cực” sát hợp tình hình mới để có biện pháp ngăn chặn kịp thời (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 185).

Hội nghị Trung ương 6, Trung ương 7 khóa XII đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện; ngăn chặn và đẩy lùi có hiệu quả những tiêu cực, tham nhũng trong công tác cán bộ; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2018). Để tăng cường công tác phòng chống tham nhũng, tự cách mạng triệt để, ngày 23/9/2019, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 205-QĐ/TW về việc kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền để phù hợp với

tình hình thực tiễn đất nước, đảm bảo có sự đồng bộ, phối hợp chặt chẽ, thống nhất giữa các tập thể, cơ quan trong việc phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2019). Trong những văn kiện và nghị quyết đã ban hành, Đảng đã xác định rằng tham nhũng là một trong những nguy cơ hàng đầu đe dọa trực tiếp đến sự tồn vong của chế độ, làm suy yếu hệ thống chính trị và kinh tế, cũng như làm giảm niềm tin của nhân dân vào Đảng và Nhà nước, tạo ra sự bất bình đẳng trong xã hội (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 10). Ở nhiệm kỳ Đại hội XII của Đảng, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng đã được lãnh đạo, chỉ đạo một cách quyết liệt và bài bản, đi vào chiều sâu, có bước tiến mạnh.

Nghị quyết Đại hội XIII (2021) cũng xác định “Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và xây dựng hệ thống chính trị được đặc biệt chú trọng, triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả”, trong đó, công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng quyết định đến sự tồn vong của chế độ (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 317-318). Đảng khẳng định: “Tiếp tục hoàn thiện thể chế về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị... Kiên quyết đấu tranh phòng chống tham nhũng...” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 257), một lần nữa, công tác phòng chống tham nhũng lại trở thành chủ thể và đối tượng chính, Đảng nêu cao quyết tâm “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tội phạm và tệ nạn xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 118).

Đề đưa Nghị quyết Đại hội XIII vào thực tiễn cuộc sống và nhằm nâng cao chất lượng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng, đặc biệt là vấn đề phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thì ngày 16/9/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đã ký ban hành Quy định số 32-QĐ/TW của Bộ Chính trị về “Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021); Quy định này nêu rõ việc gắn công tác phòng, chống tham nhũng đồng bộ với công tác phòng, chống tiêu cực, nhất là chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã đưa ra quan điểm khẳng định công tác đấu tranh chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ chiến lược quan trọng bộ phận của sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân. Nó góp phần xóa bỏ chủ nghĩa cá nhân, xóa bỏ đặc quyền đặc lợi, lối sống hưởng thụ của một bộ phận cán bộ đảng viên nhằm nâng cao vai trò lãnh đạo chỉ đạo của Đảng, khẳng định tính nghiêm minh của pháp luật trong quản lý nhà nước, để xây dựng một nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa trong sạch, nghiêm minh, đề cao vai trò làm chủ của nhân dân, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, thực hiện thắng lợi đồng thời hai nhiệm vụ quan trọng là xây dựng và bảo vệ nước nhà, luôn luôn giữ vững khối đoàn kết thống nhất. Nhờ đó, Đảng đã lãnh đạo và đoàn kết được toàn dân, đưa sự nghiệp cách mạng không ngừng tiến lên (Nguyễn Phú Trọng, 2023: 221).

Tiếp đó, Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII), Đảng đã ban hành Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021, “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021) để thể hiện sự kiên định của Đảng trong công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, thường xuyên

cách mạng và tự cách mạng chính bản thân mình trong công cuộc xây dựng và chỉnh đốn Đảng, tiến tới xây dựng một Đảng trong sạch, cách mạng, hội nhập. Những văn kiện và nghị quyết về phòng chống tham nhũng của Đảng thể hiện sự phát triển mạnh mẽ trong ý thức về phòng chống tham nhũng, đây không chỉ là nhiệm vụ mà còn là con đường cách mạng bền vững nhất, góp phần xây dựng một bộ máy nhà nước công bằng, dân chủ, công chính liêm minh. Ngày 11/7/2023, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 114-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2023); Quy định số 114-QĐ/TW ra đời quy định cụ thể trách nhiệm của cấp ủy đảng, của thành viên cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy đảng, tập thể lãnh đạo, người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong các cơ quan, tổ chức khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách sẽ bị xử lý trách nhiệm theo quy định cụ thể tại Điều 56, Luật phòng, chống tham nhũng số 36/2018/QH14 bằng hình thức kỷ luật hoặc thậm chí có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 27/10/2023, Bộ Chính trị đã ban hành Quy định số 132-QĐ/TW về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2023). Quy định này áp dụng đối với cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh mọi hành vi vi phạm, lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, lạm quyền, tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động tổ tụng. Quy định này nhằm tạo ra một cơ chế kiểm soát quyền lực hiệu quả, đảm bảo sự minh bạch và trách nhiệm trong hệ thống tư pháp, đồng thời ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực. Đảng khẳng định tăng cường công tác phòng chống tham nhũng để xây dựng giữ vững niềm tin của nhân dân, tạo nên khối đại đoàn kết dân tộc, phát huy sức mạnh dân tộc và thời đại để làm bàn đạp xây dựng và phát triển nền kinh tế cũng như vấn đề an sinh xã hội, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo, phát triển liên tục trong quá trình quản lý, vận hành đổi mới đất nước (Nguyễn Phú Trọng, 2023: 126).

Trong gần 40 năm Đổi mới, Việt Nam đã bước qua một chặng đường dài với nhiều bài học lịch sử, Đảng Cộng sản Việt Nam khẳng định: “Một trong những bài học lớn của công cuộc đổi mới ở Việt Nam là phải giữ vững và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng là nhiệm vụ then chốt” (Nguyễn Phú Trọng, 2023: 340) và phòng chống tham nhũng chính là “một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021: 193). Những chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước đã ngày càng cụ thể và chi tiết hơn trong việc gắn chặt trách nhiệm cá nhân trước những sai phạm trong phòng chống tham nhũng. Điều này, là tiền đề mở ra một hành động tiến bộ mới - văn hóa từ chức.

4. Kết luận

Với quyết tâm phòng, chống tham nhũng, Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách lớn thể hiện sự nỗ lực của toàn Đảng, chính quyền và đoàn thể nhân dân trong cuộc chiến chống lại tệ nạn này. Qua việc thực hiện các chủ trương và biện pháp cụ thể và quyết liệt, đã cho thấy sự quyết đoán và sự lãnh đạo kiên quyết của Đảng, đồng thời xác định rõ ràng vai trò của mỗi cá nhân và cộng đồng trong cuộc chiến đấu chống lại “kẻ thù nội xâm” này. Sự đồng lòng, sự kiên nhẫn và sự quyết tâm của Đảng và người dân đã tạo nên những bước tiến vững chắc, mở ra triển vọng tươi sáng cho tương lai của đất nước. Những chuyển biến trong đường lối, chính sách phòng chống tham nhũng thể hiện sự tiến bộ

không ngừng từ nhận thức cho tới hành động phòng chống tham nhũng của Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam. Sự phát triển này hứa hẹn mang lại nhiều hiệu quả hơn trong công cuộc xây dựng một xã hội trong sạch, trung thực và công bằng, tạo nền tảng vững chắc cho con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Điều quan trọng nữa là Đảng Cộng sản và Nhà nước Việt Nam cần tiếp tục duy trì và luôn luôn cảnh giác trong cuộc chiến phòng chống giặc ở trong lòng - tham nhũng, đồng thời phải thúc đẩy sự minh bạch, trách nhiệm và tính công bằng trong quản lý và hoạt động của nhà nước và dân chủ trong Đảng. Đây là nhiệm vụ đầy thách thức và đòi hỏi không ngừng phát triển trong cả lý luận và thực tiễn.

Tài liệu tham khảo

An Khang. (2024). Nâng cao nhận thức trong phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. *Tạp chí Thanh tra*. <https://thanhtra.vietnam.vn/phong-chong-tham-nhung/nang-cao-nhan-thuc-trong-phong-ngua-tham-nhung-tieu-cuc-207857.html>.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2001). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (1986). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2002). *Văn kiện Đảng toàn tập*. t.52. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2006). *Văn kiện Đảng toàn tập*. t.47. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2012). *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư BCHTW khóa XI*. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2015). *Văn kiện Hội nghị TW 6 lần 2 (khóa VIII)*. t.58. Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2018). *Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên Ban Bí thư, Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương*.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2019). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.1. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2023). *Quy định số 114-QĐ/TW ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ*.

Đỗ Xuân Tuất, Phạm Quang Hưởng, Nguyễn Ngọc Hân. (2006). *Đảng Cộng sản Việt Nam với cuộc đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí*. Nxb. Lao Động.

Hồ Chí Minh Toàn tập. (2011). t.5,7, 15. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Nguyễn Phú Trọng. (2020). Phát biểu tại Hội nghị toàn quốc, tổng kết công tác phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2013-2020. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/820753/hoi-nghi-toan-quoc-tong-ket-cong-tac-phong%2C-chong-tham-nhung-giai-doan-2013---2020.aspx>

Nguyễn Phú Trọng. (2023). *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Vũ Văn Phúc. (2023). Quán triệt quan điểm chỉ đạo “Trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt” trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực giai đoạn hiện nay. *Tạp chí Tổ chức nhà nước*. Số 4.

World Bank. (1997). *Helping Countries Combat Corruption: The Role of the World Bank*.